



Cà Mau, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội
trình kỳ họp thứ Tư HĐND tỉnh Cà Mau Khóa X**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh¹, ngày 20 tháng 11 năm 2021, Ban Văn hóa - Xã hội (Ban) chủ trì, phối hợp với các Ban HĐND tỉnh tổ chức Hội nghị thẩm tra các báo cáo, tờ trình và dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp thứ Tư HĐND tỉnh trên lĩnh vực văn hóa – xã hội². Tại Hội nghị, các thành viên Ban đã có nhiều ý kiến đóng góp, thảo luận đối với các văn bản và đã được đại diện UBND tỉnh và các sở, ngành giải trình, làm rõ, đồng thời tiếp thu những ý kiến xác đáng, phù hợp. Qua kết quả hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp công dân, tiếp xúc cử tri và ý kiến thảo luận tại Hội nghị thẩm tra, Ban báo cáo kết quả, như sau:

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2022 (TRÊN LĨNH VỰC VĂN HÓA – XÃ HỘI)

1. Tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên lĩnh vực văn hóa – xã hội năm 2021

Trong năm 2021, thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19. Song, Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND) đã linh hoạt trong công tác điều hành, đề ra nhiều biện pháp tích cực, cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và ủng hộ, đồng thuận của Nhân dân đã thực hiện khá tốt “mục tiêu kép”; tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; một số chỉ tiêu đạt kết quả tích cực, trong đó có các chỉ tiêu, nhiệm vụ trên lĩnh vực văn hóa, xã hội.

¹ Công văn số 225/HĐND-TT ngày 12/11/2021 của Thường trực HĐND tỉnh Cà Mau về việc phân công thẩm tra văn bản trình kỳ họp thứ Tư HĐND tỉnh Khóa X.

² (1) Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2022 (trên lĩnh vực văn hóa – xã hội); (2) Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (3) Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021; (4) Báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2021; (5) Dự thảo Nghị quyết về đặt tên 07 tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau và huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; (6) Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi và học sinh, sinh viên, học viên đạt thành tích cao trong học tập; (7) Dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi tổ chức kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong ngành giáo dục vào đào tạo tỉnh Cà Mau; (8) Dự thảo Nghị quyết về quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021 - 2022 và năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ban thống nhất với báo cáo của UBND tỉnh đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2021 trên lĩnh vực văn hóa – xã hội. Tại kỳ họp này, Ban xin nêu một số vấn đề cần quan tâm, lưu ý, cụ thể như sau:

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

Thực hiện linh hoạt kế hoạch dạy học và thi, tổng kết đối với từng cấp học, bậc học, phù hợp với điều kiện thực tiễn, đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tổ chức thành công kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh đại học năm 2021. Chỉ đạo thực hiện chọn, phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 và lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông phục vụ năm học 2021 – 2022 trên địa bàn tỉnh có đổi mới, bước đầu tạo sự đồng thuận cao trong giáo viên, phụ huynh học sinh. Quan tâm chỉ đạo, triển khai nhiều biện pháp dạy và học năm học 2021 – 2022 từng bước thích ứng, linh hoạt với điều kiện bình thường mới.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên việc triển khai nhiệm vụ năm học 2020 – 2021 và năm học 2021 – 2022 còn gặp một số khó khăn, gián đoạn; việc tổ chức dạy và học trực tuyến trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp là phương án tối ưu trong thời gian qua nhưng vẫn gặp một số khó khăn, hạn chế nhất định, ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học, trong đó có nguyên nhân từ việc một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn thiếu trang thiết bị học, chất lượng tín hiệu mạng, internet thấp, sự tương tác giữa học sinh và giáo viên, môi trường học tập mới làm cho học sinh thụ động...

- Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Với tinh thần quyết tâm, các cấp, các ngành vào cuộc triển khai mạnh mẽ, quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid – 19; đồng thời chuẩn bị sẵn sàng các phương án, kịch bản để ứng phó mọi tình huống dịch bệnh. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khắc phục khó khăn, thực hiện tốt “nhiệm vụ kép” vừa khám chữa bệnh vừa thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Các chương trình quốc gia về y tế được duy trì triển khai thực hiện.

Song, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế tuy được đầu tư nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của Nhân dân trên địa bàn. Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp không đạt kế hoạch³. Công tác tham mưu, đề xuất của ngành y tế trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 có lúc, có nơi thiếu chủ động; cá biệt có nơi chủ quan, thiếu trách nhiệm, dẫn đến lây lan dịch bệnh, ảnh hưởng chung đến công tác phòng chống dịch của địa phương; có nơi việc xử lý trong phòng chống dịch còn chủ quan, thiếu chặt chẽ gây dư luận không tốt trong xã hội. Một số ít người dân chưa thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; thực hiện “5K”, trong đó có việc khai báo y tế chưa đúng theo quy định, làm lây lan dịch bệnh.

- Lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch:

³ BHYT kế hoạch là 92,1%, đến nay đạt 90%; BHTN kế hoạch là 95,5%, đến nay đạt 83%.

Công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tiếp tục được tăng cường. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tiếp tục phát huy; tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái được nhân rộng, thể hiện qua nhiều hoạt động thiêng nguyệt trong thời gian dịch bệnh, như: quyên góp Quỹ phòng chống dịch bệnh Covid-19; Quỹ phòng chống thiên tai; quyên góp ủng hộ các bếp ăn tại các khu cách ly, các chốt kiểm soát...

Tuy nhiên, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19, công tác tổ chức, quy mô một số sự kiện văn hóa, du lịch bị hủy, cắt giảm nhằm đảm bảo quy định trong công tác phòng, chống dịch. Lượt khách du lịch giảm 69% so cùng kỳ, doanh thu du lịch giảm hơn 45% so với cùng kỳ.

- Lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội:

Các chế độ, chính sách đối với gia đình có công, hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng do đại dịch Covid-19 được quan tâm thực hiện khá kịp thời, đúng quy định, thực hiện tốt phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau”⁴. Ban hành kế hoạch, chương trình hành động về bình đẳng giới, công tác trẻ em phù hợp với tình hình thực tế, với nhiều giải pháp tích cực.

Song, chỉ tiêu giải quyết việc làm, đào tạo nghề, lao động qua đào tạo, tốc độ tăng năng suất lao động đạt thấp so cùng kỳ⁵. Nhiều lao động ngoài tỉnh mất việc làm trở về địa phương⁶ đang đặt ra cho công tác quản lý, giải quyết việc làm của địa phương nặng nề hơn trong điều kiện dịch bệnh tiếp tục có những diễn biến phức tạp; lao động ngoài tỉnh về địa phương gặp khó khăn trong cuộc sống.

- Lĩnh vực thông tin và truyền thông:

Hoạt động thông tin, truyền thông bám sát các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa – xã hội của địa phương. Đặc biệt, ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trên nền tảng mạng Internet trong công tác phòng chống dịch bệnh, phục vụ cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026 được khai thác, phát huy hiệu quả, tạo sự lan tỏa sâu rộng. Công tác quản lý, thanh tra các hoạt động công nghệ thông tin, bưu chính, viễn thông, internet, thông tin, báo chí được chú trọng; kịp thời định hướng, cung cấp thông tin chính thống và xử lý nghiêm các thông tin sai lệch, không đúng sự thật.

Tuy nhiên, việc quản lý, kiểm soát, an toàn thông tin trên môi trường mạng còn nhiều khó khăn, thách thức. Một số người dân còn thiếu hiểu biết nên tiếp cận thông tin thiếu chọn lọc, không chính thống, đăng tải, phổ biến thông tin sai quy định phát luật⁷.

- Lĩnh vực dân tộc:

⁴ Đến ngày 31/10/2021 đã chi hỗ trợ cho 217.716/232.978 người, số tiền 247,9/270,3 tỷ đồng.

⁵ Đào tạo nghề cho 14.500 lao động, bằng 51,75% kế hoạch, giảm 34% so năm 2020; giải quyết việc làm cho 28.000 lao động, bằng 71,2% kế hoạch, giảm 30,8% so năm 2020; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 51,75% (kế hoạch đạt 52%); Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội tăng 1,02% (kế hoạch tăng 5-6%).

⁶ Khoảng 54.879 người.

⁷ Đã phát hiện 60 trường hợp đăng tải, chia sẻ thông tin xẩy, sai sự thật trên không gian mạng, xử phạt 23 trường hợp, số tiền 190 triệu đồng.

Các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện khá tốt công tác dân tộc và chính sách dân tộc, tạo sự phấn khởi, tin tưởng của đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) đối với Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, một bộ phận đồng bào DTTS thuộc hộ nghèo gặp khó khăn trong cuộc sống do ảnh hưởng dịch bệnh càng khó khăn hơn.

- Lĩnh vực tôn giáo: Các tôn giáo hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích; tín đồ thực hiện đúng quy định của pháp luật trong hoạt động tôn giáo, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham gia nhiều hoạt động tương trợ, giúp đỡ cộng đồng.

2. Về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022

Ban Văn hóa - Xã hội thống nhất với kế hoạch, nhiệm vụ trong năm 2022. Ban kiến nghị UBND tỉnh quan tâm một số vấn đề như sau:

1. Chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo xây dựng các phương án dạy và học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đảm bảo an toàn sức khỏe cho giáo viên, học sinh; thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới gắn với việc tăng cường đầu tư, sửa chữa, sắp xếp hợp lý cơ sở vật chất trường lớp. Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án được phê duyệt. Quan tâm chế độ, chính sách đối với giáo viên tại các cơ sở giáo dục, nhất là hệ dân lập.

2. Chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường tuyên truyền Nhân dân để cao cảnh giác, không chủ quan, lơ là về tình hình dịch bệnh Covid-19; nâng cao ý thức người dân trong thực hiện biện pháp phòng, chống dịch bệnh, thực hiện nghiêm túc “5K” theo quy định, đặc biệt là chủ quan trong việc đã tiêm đủ 02 mũi vắc xin; tăng cường giám sát chặt chẽ các hộ cách ly y tế tại nhà, xử lý nghiêm các trường hợp không chấp hành theo quy định. Quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ, khen thưởng động viên đối với lực lượng làm nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tiếp tục tổ chức tiêm vắc xin phòng Covid - 19 cho người dân, lưu ý việc tiêm tăng cường mũi 3 để phát huy hiệu quả phòng dịch, tiến tới đảm bảo miễn dịch trong cộng đồng theo mục tiêu, chỉ đạo của Chính phủ.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp, nhất là các chính sách đã được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung; đồng thời xem xét bổ sung thêm đối tượng lao động tự do làm các ngành nghề đặc thù của địa phương, để các đối tượng nhận được chính sách hỗ trợ. Thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lực lượng lao động của địa phương, nhất là sinh kế cho lực lượng lao động từ các tỉnh trở về địa phương. Nâng cao ý thức phòng ngừa của gia đình, cộng đồng, hạn chế tối đa nguy cơ trẻ em bị xâm hại, tai nạn, thương tích.

4. Triển khai có hiệu quả các giải pháp khởi động lại các hoạt động du lịch, lữ hành; các chương trình kích cầu du lịch; tăng cường liên kết các địa phương trong phát triển du lịch phù hợp với điều kiện tác động của dịch bệnh.

5. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến thông tin về cơ sở; quan tâm tuyên truyền các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; các chính sách hỗ trợ để người dân

biết, thực hiện. Khai thác công nghệ thông tin, ứng dụng có hiệu quả môi trường mạng trong xử lý công việc, sản xuất, kinh doanh trong điều kiện, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

6. Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực và lồng ghép triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả từng chương trình, dự án, chính sách đối với đồng bào DTTS đã được triển khai trên địa bàn tỉnh.

7. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; phát huy tinh thần yêu nước, đoàn kết trong đồng bào có đạo; chủ động ngăn ngừa, phòng chống các hoạt động lợi dụng tôn giáo để chống phá, gây mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2021 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

Được sự quan tâm lãnh chỉ đạo của Cấp ủy, HĐND, UBND và chính quyền các cấp, trong những năm qua việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Chương trình) trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã thực sự đi vào cuộc sống. Chính quyền các cấp trong tỉnh đều thành lập Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới (NTM), nhằm kiện toàn bộ máy quản lý và tập trung chỉ đạo, từ đó Chương trình đạt được kết quả khá toàn diện, lan tỏa về chiều rộng và đã từng bước vững chắc, đi vào chiều sâu trên tất cả các phương diện; nhận thức, ý thức về xây dựng NTM của cán bộ và người dân ngày càng được nâng cao; hệ thống cơ chế, chính sách thực hiện Chương trình đã đem lại hiệu quả khá rõ nét trong thực tiễn; sản xuất đã có sự phát triển khá nhanh theo hướng sản xuất hàng hóa sản phẩm chủ lực, đã xuất hiện nhiều mô hình sản xuất có hiệu quả; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường nhất là giao thông nông thôn, trường học, trạm y tế nhà văn hoá...; văn hoá, xã hội, giáo dục, y tế có nhiều chuyển biến tốt; an ninh trật tự xã hội được giữ vững; hệ thống chính trị được củng cố, kiện toàn và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động, bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc, việc xây dựng, chỉnh trang khu dân cư nhận được sự đồng thuận cao của người dân, một số địa phương đã tích cực xây dựng Khu dân cư kiểu mẫu và bước đầu đạt được những kết quả khả quan.

Đến nay, toàn tỉnh có 43/82 xã đạt chuẩn NTM, chiếm tỷ lệ 52,4%, 12/82 xã đạt từ 15 – 18 tiêu chí, chiếm tỷ lệ 14,6%; 25/82 xã đạt từ 10 – 14 tiêu chí, chiếm tỷ lệ 30,5%; 02/82 xã đạt từ 08 – 09 tiêu chí, chiếm tỷ lệ 2,4%. Có 02 xã đang thực hiện quy trình xét, công nhận đạt chuẩn NTM nâng cao⁸; có 01/09 đơn vị cấp huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM⁹. Riêng năm 2021, toàn tỉnh phấn đấu có 14 xã đạt chuẩn NTM, ước thực hiện đến cuối năm đạt 03 xã, hoàn thành chỉ tiêu theo Nghị quyết của HĐND tỉnh giao.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM vẫn còn một số khó khăn: nguồn vốn ngân sách phân bổ còn chậm;

⁸ Xã Tắc Vân và xã Lý Văn Lâm, thuộc TP Cà Mau.

⁹ TP Cà Mau.

mức đầu tư cho Chương trình còn thấp so với nhu cầu thực tế của địa phương. Bên cạnh đó, công tác xã hội hoá, vận động các nhà tài trợ gặp nhiều khó khăn; đời sống người dân còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nên việc đóng góp còn hạn chế; một số xã đã đạt chuẩn NTM nhưng tính bền vững chưa cao.

Ban thống nhất với những nhiệm vụ, giải pháp mà UBND tỉnh đã đề ra, thời gian tới tiếp tục chỉ đạo ngành chức năng, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp, giải pháp đó, nhất là công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia, thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án, tập trung nguồn vốn để đầu tư vào các xã điểm chỉ đạo và có cơ chế chính sách hợp lý đầu tư cho các xã còn lại để hoàn thành mục tiêu đề ra; trong đó có việc xây dựng huyện Thới Bình hoàn thành xây dựng NTM. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các chương trình tại địa phương nhằm phát hiện những khó khăn, vướng mắc để kịp thời kiến nghị đến các ngành chức năng có biện pháp tháo gỡ, giải quyết.

III. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2021

Trong những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp nêu công tác xóa đói, giảm nghèo được đặc biệt quan tâm và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Ban chỉ đạo giảm nghèo của tỉnh, huyện, xã đã phối hợp và vận dụng có hiệu quả nhiều nguồn lực, lồng ghép nhiều chương trình để triển khai thực hiện các Chương trình, dự án giảm nghèo tại địa phương. Thực hiện đầy đủ các chính sách hỗ trợ cho người nghèo và cận nghèo về giáo dục, y tế, nhà ở, tiền điện, trợ cấp khó khăn, đầu tư cơ sở hạ tầng, dạy nghề và giải quyết việc làm, tín dụng ưu đãi, chính sách khuyến nông - lâm - ngư, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác giảm nghèo, hỗ trợ xã có tỷ lệ hộ nghèo cao, trợ giúp pháp lý cho người nghèo, hoạt động truyền thông và giám sát đánh giá chương trình.

Việc thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về giảm nghèo đã góp phần làm cho tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 theo chỉ tiêu đề ra: theo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, cận nghèo theo chuẩn tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020, toàn tỉnh có 4.318 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,24% (không bao gồm số hộ nghèo chính sách bảo trợ xã hội), giảm 1.049 hộ, tỷ lệ giảm 0,34%, vượt chỉ tiêu đề ra (chỉ tiêu giảm 0,3%); Hộ cận nghèo có 4.711 hộ, chiếm 1,47% (không bao gồm số hộ cận nghèo chính sách bảo trợ xã hội), giảm 835 hộ, tỷ lệ giảm 0,27%, chưa đạt chỉ tiêu đề ra, nhưng cũng rất đáng khích lệ.

Chương trình giảm nghèo của tỉnh đạt được như trên là nhờ sự quan tâm giúp đỡ của Trung ương, sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các ngành, các cấp và BCD xóa đói giảm nghèo các cấp đã huy động, vận dụng, lồng ghép nhiều chương trình, nguồn lực, phát huy tốt điều kiện của địa phương, sự đóng góp của doanh nghiệp, nhân dân tỉnh nhà cùng với sự cố gắng vươn lên của bản thân người nghèo, kết quả đó đã góp phần đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững an ninh chính trị, từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển.

Tuy nhiên, tình hình giảm nghèo một số nơi chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo; nhiều hộ tuy thoát nghèo nhưng thu nhập còn thấp, đời sống rất khó khăn; hiện nay đối với hộ nghèo có khả năng thoát nghèo còn ở mức thấp, tỷ lệ hộ cận nghèo tăng cao, nguyên nhân do đa số hộ nghèo, hộ cận nghèo không có đất đai, tư liệu sản xuất, một số hộ có nhiều khẩu chưa đến tuổi lao động hoặc già yếu, bệnh tật, không có nghề nghiệp ổn định, thiếu vốn sản xuất; một lực lượng lớn lao động làm thuê ngoài tỉnh trở về địa phương, nguy cơ trở thành hộ nghèo, cận nghèo rất cao; cá biệt vẫn còn một bộ phận người nghèo lười lao động, còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, cộng đồng xã hội, thiếu ý thức chủ động tự lực, tự vươn lên thoát nghèo, thậm chí không muốn thoát nghèo vì sợ mất sự hỗ trợ ưu đãi của nhà nước.

Ban đồng tình và đánh giá cao những giải pháp mà UBND tỉnh và ngành chức năng đã thực hiện trong thời gian qua. Thời gian tới, kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng, địa phương tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo giai đoạn 2021 – 2025, trong đó cần có kế hoạch giảm nghèo phù hợp với tình hình, diễn biến của dịch bệnh Covid-19 có thể kéo dài; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân; thực hiện lòng ghép có hiệu quả, đồng bộ các chương trình, dự án giảm nghèo, tránh việc đầu tư, thực hiện manh mún, dàn trải, thiếu đồng bộ; triển khai nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả để áp dụng, nhân rộng; quan tâm định hướng đào tạo nghề có trọng tâm, trọng điểm, trên cơ sở quy hoạch vùng sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngư - nông - lâm nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và quy hoạch xây dựng; liên kết với các doanh nghiệp đào tạo nghề, giải quyết nhu cầu lao động tại địa phương; quan tâm hơn nữa công tác xuất khẩu lao động.

IV. BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU NĂM 2021

Trong năm 2021, tình hình dịch bệnh covid-19 trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp đã và đang tác động nhiều mặt trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội của cả nước nói chung, của tỉnh Cà Mau nói riêng; nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh tạm dừng hoạt động hoặc thu hẹp quy mô; lao động thất nghiệp, mất việc làm; giá cả một số nguyên liệu sản xuất tăng, trong khi đó nhiều mặt hàng nông sản, hàng hóa của người dân khó tiêu thụ, giá cả sụt giảm...; thu nhập của người dân bị giảm sâu, sinh hoạt và đời sống ngày càng khó khăn; sức khỏe của một bộ phận người dân bị nhiễm Covid-19 giảm sút, di chứng sau khi mắc bệnh để lại ảnh hưởng lâu dài; một số hộ mất đi người thân, bạn bè, trong đó có nhiều người là trụ cột gia đình, nên cuộc sống khó khăn càng khó khăn hơn. Có thể nói đại dịch Covid-19 là một biến cố lớn đã và đang xảy ra làm ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, tính mạng, đời sống, sản xuất người dân.

Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 dưới sự chỉ đạo sâu sát của Trung ương, của Tỉnh ủy, sự đoàn kết nhất trí cao trong đảng bộ, chính quyền, sự đồng tình ủng hộ của Nhân dân, UBND tỉnh đã chỉ đạo kỳ quyết trong công tác phòng chống dịch Covid-19. Việc triển khai thực hiện các biện pháp

phòng chống dịch Covid-19 được tiến hành một cách khẩn trương, kịp thời; sớm thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo, Sở chỉ huy phòng, chống dịch; chủ động đề ra nhiều giải pháp, phương án ứng phó, theo nguyên tắc “sớm hơn 01 bước, cao hơn 01 cấp”; huy động mọi nguồn lực xã hội để phòng, chống dịch; công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở được các ngành, các cấp thực hiện thường xuyên, liên tục; thành lập các chốt kiểm soát chặt các đường bộ, đường thủy vào tỉnh. Công tác sàng lọc, xét nghiệm, truy vết, tiêm chủng, điều trị, cách ly được thực hiện khá đồng bộ. Đầu tư phương tiện, trang thiết bị phòng, chống dịch cơ bản đáp ứng yêu cầu; việc chấp hành, tuân thủ quy định của đại đa số người dân khá tốt. Việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với người dân, doanh nghiệp, lực lượng tham gia phòng, chống dịch khá kịp thời, đầy đủ. Hiện nay, tỉnh đang thực hiện đạt mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh COVID-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội” trong tình hình mới, có thể nói các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn đang trên đà phục hồi, đời sống của người dân đang dần ổn định.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: do dịch diễn biến nhanh, phức tạp, nên phải ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, thay đổi, điều chỉnh thường xuyên nên công tác triển khai thực hiện từng lúc, từng nơi còn lúng túng, nhất là ở cơ sở, mặt khác ngành y tế từng lúc còn thiếu chủ động trong công tác đề xuất, tham mưu cấp thẩm quyền để thực hiện việc phòng, chống dịch kịp thời, hiệu quả; một số nơi triển khai thực hiện còn cứng nhắc, thiếu vận dụng, linh hoạt; hệ thống y tế chưa đáp ứng yêu cầu; do địa bàn rộng, phân tán nên công tác kiểm soát, điều tra dịch tễ, truy vết gặp khó khăn; ý thức của một bộ phận người dân trong công tác phòng, chống dịch còn hạn chế, chủ quan, lơ là, thiếu ý thức, còn tập trung đông người, không tuân thủ 5K theo khuyến cáo, nên số ca lây nhiễm trong cộng đồng tăng, khó kiểm soát thời gian gần đây; giá cả một số mặt hàng thiết yếu tăng cao, nhất là các nhu yếu phẩm; một số hộ dân phản ánh việc thực hiện chính sách hỗ trợ có nơi chưa đầy đủ, kịp thời.

Ban đồng tình và đánh giá cao những giải pháp mà UBND tỉnh và ngành chức năng đã thực hiện trong thời gian qua. Thời gian tới, kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo ngành chức năng, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp, giải pháp đó, nhất là công tác triển khai, quán triệt thường xuyên các chủ trương phòng chống dịch phù hợp với từng khu vực, từng thời điểm, từng cấp độ dịch, không chủ quan, lơ là; có kế hoạch tiêm vắc xin tăng cường mũi 03 cho lực lượng tuyến đầu, người trên 50 tuổi, người có bệnh nền; sẵn sàng triển khai thực hiện tiêm cho trẻ em từ 3 đến 11 tuổi khi có chủ trương từ Chính phủ. Đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, trang thiết bị, vật tư y tế, nhất là tăng cường cho tuyến y tế cơ sở nhằm đáp ứng kịp thời, không để bị động khi số ca F0 có chiều hướng tăng trong cộng đồng. Quan tâm, chỉ đạo hoạt động, tăng cường cơ sở vật chất, thuốc cho Trạm y tế lưu động khi thực hiện chủ trương F0 điều trị tại nhà. Tiếp tục rà soát thực hiện kịp thời các chính sách hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp đủ điều kiện; cần thiết, đề xuất cấp thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mồ côi cha, mẹ (cha hoặc mẹ hoặc cả hai) do đại dịch Covid-19.

V. THẨM TRA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ban Văn hóa – Xã hội đã có báo cáo kết quả thẩm tra từng dự thảo Nghị quyết gửi đến đại biểu HĐND tỉnh¹⁰. Đối chiếu với các văn bản quy định hiện hành¹¹, 04 dự thảo Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh, đảm bảo đúng quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trình tự, thủ tục, hình thức xây dựng dự thảo Nghị quyết đúng theo quy định.

Tại kỳ họp này, Ban báo cáo một số nội dung cần lưu ý đối với từng dự thảo Nghị quyết, như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết đặt tên 07 tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau và huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

Việc đặt tên các tuyến đường là nhu cầu bức thiết trong công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch. Hiện nay, nhiều tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau, huyện Ngọc Hiển đã được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh, đưa vào sử dụng cần được đặt tên nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc quản lý nhà nước cũng như việc giao dịch, liên hệ của người dân. Vì vậy, việc ban hành nghị quyết đặt tên đường trên là cần thiết và phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương và nguyện vọng của nhân dân trên địa bàn.

Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết được thông qua đảm bảo đúng theo các quy định pháp luật, Ban đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa một số nội dung trong dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

- Điều 1 “Đặt tên 05 tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau”:

+ Tại khoản 4: Tên đường **TRẦN VĂN PHÁN (TRẦN PHÁN)**. Đề nghị chỉ lấy tên đường là TRẦN VĂN PHÁN, theo đúng tên khai sinh của nhân vật lịch sử, không sử dụng mờ ngoặc.

+ Tại khoản 5: tên đường **CAO TRIỀU PHÁT**. Điểm đầu giáp đường 19/5, khóm 1, Phường 8, thành phố Cà Mau đề nghị ghi rõ là “tên dự án”.

¹⁰ Các Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội: Báo cáo thẩm tra số 95/BC-HĐND, ngày 24/11/2021 về dự thảo Nghị quyết đặt tên 07 tuyến đường trên địa bàn thành phố Cà Mau và huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số 96/BC-HĐND, ngày 24/11/2021 về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi và học sinh, sinh viên, học viên đạt thành tích cao trong học tập; Báo cáo thẩm tra số 97/BC-HĐND, ngày 24/11/2021 về dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi tổ chức kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong ngành giáo dục vào đào tạo tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số 98/BC-HĐND, ngày 24/11/2021 về dự thảo Nghị quyết về quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021 - 2022 và năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

¹¹ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019); Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Thông tư số 86/2020/TT-BTC, ngày 26/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao.

Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh nhận thấy dự thảo Nghị quyết được xây dựng có đủ cơ sở pháp lý, đúng thẩm quyền, đảm bảo trình tự, thủ tục, đủ điều kiện để trình kỳ họp HĐND tỉnh. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Dự thảo quy định chính sách khuyến khích tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi và học sinh, sinh viên, học viên đạt thành tích cao trong học tập

Ngày 09/12/2010 HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 19/2010/NQ-HĐND về mức hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt giải thưởng cấp quốc gia trong các lĩnh vực và học sinh, sinh viên đạt thành tích cao trong học tập (Nghị quyết số 19/2010/NQ-HĐND). Tuy nhiên, Nghị quyết số 19/2010/NQ-HĐND đã được triển khai thực hiện gần 10 năm, hiện nay các căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết đã hết hiệu lực thi hành và một số nội dung quy định trong nghị quyết không còn phù hợp tình hình thực tế.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019), Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và điều kiện thực tế, khả năng cân đối của địa phương, việc ban hành Nghị quyết mang tính chất đặc thù của địa phương để quy định chính sách khuyến khích tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi và học sinh, sinh viên, học viên đạt thành tích cao trong học tập để thay thế Nghị quyết số 19/2010/NQ-HĐND là cần thiết và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Trong quá trình tham mưu UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết, ngành chúc năng và địa phương đã thực hiện đúng quy trình, đã tổng kết việc việc thực chính sách và báo cáo đánh giá tác động chính sách; tổ chức lấy ý kiến đóng góp đối tượng chịu sự tác động, các sở, ngành, địa phương; đăng tải lên Cổng thông tin điện tử tỉnh lấy ý kiến... đảm bảo quy định.

Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết được thông qua đảm bảo đúng theo các quy định pháp luật, Ban đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa một số nội dung trong dự thảo Nghị quyết, như sau:

- Tại Điều 3 về giải thích từ ngữ: Đề nghị bỏ khoản 4 “*Sinh viên là công dân Cà Mau là người có địa chỉ thường trú trên địa bàn tỉnh Cà Mau*” và không dùng cụm từ “*công dân Cà Mau*” để diễn đạt trong dự thảo Nghị quyết.

- Tại Điều 4 về nguyên tắc khuyến khích: Đề nghị bổ sung quy định: “*Cá nhân chỉ được nhận khuyến khích một lần ở một bậc học theo quy định tại khoản 2, Điều 6 của Nghị quyết này*”.

- Tại Điều 6 về điều kiện, hình thức và mức khuyến khích học sinh, sinh viên, học viên đạt thành tích cao trong học tập:

- + Khoản 1 điều này chỉnh lại như sau: “*Học sinh đang học tập tại các Trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Cà Mau thi đạt điểm các môn xét*

tốt nghiệp Trung học phổ thông bình quân 9 điểm trở lên được tặng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh và mức khuyến khích kèm theo 5.500.000 đồng/học sinh”.

+ Khoản 2 điều này chỉnh lại như sau: “*Học sinh, sinh viên, học viên có nơi thường trú trên địa bàn tỉnh Cà Mau tốt nghiệp Đại học xếp loại giỏi và tốt nghiệp Cao đẳng, Trung cấp xếp loại xuất sắc được tặng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh và mức khuyến khích kèm theo 3.500.000 đồng/học sinh, sinh viên, học viên”.*

- Đề nghị bổ sung mức chi giải thưởng cá nhân đạt giải trong kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong ngành giáo dục và đào tạo của tỉnh Cà Mau thành một điều trong dự thảo Nghị quyết. Theo đó, tên dự thảo Nghị quyết, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, đúng quy định; phạm vi điều chỉnh được bổ sung đó là: quy định thêm mức chi của các giải thưởng cá nhân đạt giải các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong ngành giáo dục và đào tạo, cụ thể: Kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh; Hội thi bé khỏe, bé ngoan, bé năng khiếu thông minh; hội thi hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh; Hội thi cán bộ quản lý giỏi cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông; Hội thi giáo viên làm tông phụ trách Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh giỏi cấp tỉnh. Mức chi giải thưởng đối với các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp huyện theo hướng không cao hơn 70% mức chi của cấp tỉnh và cấp trường không cao hơn 50% mức chi của cấp tỉnh.

- Tại Điều 8 về kinh phí thực hiện, đề nghị điều chỉnh thành 02 khoản như sau: (1) Kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi, hội thi; học sinh, sinh viên, học viên đạt thành tích cao trong học tập được trích từ nguồn kinh phí chi khen thưởng bô trí trong dự toán ngân sách hàng năm. (2) Kinh phí chi giải thưởng cá nhân đạt giải trong kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong ngành giáo dục và đào tạo của tỉnh Cà Mau từ nguồn kinh phí sự nghiệp giáo dục được cấp hàng năm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

Sau Hội nghị thẩm tra, những ý kiến theo quan điểm của Ban được cơ quan trình dự thảo Nghị quyết tiếp thu, chỉnh sửa. Ban Văn hoá – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi tổ chức kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong ngành giáo dục vào đào tạo tỉnh Cà Mau

Thời gian qua, việc thực hiện các nội dung, định mức chi cho các kỳ thi, cuộc thi, hội thi... thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDDT ngày 26/4/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư liên tịch số 66)¹²; Hướng dẫn số 03/HD-STC ngày 30/8/2012 của Sở Tài chính. Tuy nhiên,

¹² Về việc hướng dẫn về nội dung, mức chi, công tác quản lý tài chính thực hiện xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, tổ chức kỳ thi phổ thông, chuẩn bị tham dự các kỳ thi Olympic quốc tế và khu vực (Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDDT).

đến nay nhiều mức chi còn thấp, không còn phù hợp với điều kiện, yêu cầu tổ chức các kỳ thi, hội thi trên địa bàn tỉnh.

Mặt khác, Thông tư liên tịch số 66 được thay thế bằng Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 14/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính¹³. Theo đó, Thông tư quy định HĐND cấp tỉnh quy định mức chi các kỳ thi theo quy định tại khoản 13 Điều 8 và quy định nội dung, mức chi các kỳ thi, hội thi tại địa phương ngoài các nội dung và mức chi quy định tại Thông tư (nếu có) theo quy định tại khoản 4 Điều 9 của Thông tư.

Vì vậy, việc ban hành nghị quyết quy định một số nội dung, mức chi tổ chức kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau là cần thiết, kịp thời chi tiết theo quy định Thông tư số 69/2021/TT-BTC và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tổ chức các kỳ thi, hội thi, cuộc thi trong ngành giáo dục – đào tạo của địa phương.

Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị quyết được thông qua đảm bảo đúng theo các quy định pháp luật, Ban đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu, chỉnh sửa một số nội dung trong dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:

Tại điều 1 về phạm vi điều chỉnh: Nêu rõ Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi tổ chức kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong ngành giáo dục và đào tạo tại tỉnh Cà Mau **tên** cụ thể những kỳ thi, cuộc thi, hội thi theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 1 và khoản 4 Điều 9 của Thông tư số 69/2021/TT-BTC.

Tại Điều 3, đề nghị ghi rõ các kỳ thi theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 69/2021/TT-BTC và diễn đạt thành 2 khoản như sau:

“1. Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông; kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa, chọn học sinh giỏi cấp quốc gia và kỳ thi tuyển sinh đầu cấp theo Phụ lục I đính kèm.

2. Kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp huyện chi không cao hơn 70% mức chi của cấp tỉnh và cấp trường chi không cao hơn 50% mức chi của cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 điều này của Nghị quyết.”

Tại Điều 4, đề nghị ghi rõ các kỳ thi theo quy định tại khoản 4 Điều 9 của Thông tư số 69/2021/TT-BTC và diễn đạt thành 4 khoản như sau:

“1. Kỳ thi cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết này theo Phụ lục II đính kèm.

2. Kỳ thi thử tốt nghiệp trung học phổ thông; tham gia hội khỏe Phù Đổng, giải điền kinh, thể dục thể thao cấp khu vực và toàn quốc theo Phụ lục III đính kèm.

¹³ Về hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông thay thế Thông tư liên tịch số 66/2012/TTLT-BTC-BGDDT.

3. Kỳ thi cấp huyện chi không cao hơn 70% mức chi của cấp tỉnh và cấp trường chi không cao hơn 50% mức chi của cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 điều này của Nghị quyết.

4. Những nội dung, mức chi không quy định tại Nghị quyết này thì áp dụng Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông”.

Những ý kiến đóng góp của đại biểu được cơ quan trình dự thảo Nghị quyết tiếp thu, chỉnh sửa. Ban Văn hoá – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

4. Dự thảo Nghị quyết về quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021 - 2022 đến năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Ngày 27/8/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP). Trong đó, giao HĐND cấp tỉnh quyết định khung hoặc mức học phí cụ thể năm học 2021 – 2022 đến năm học 2025 – 2026. Ngoài ra, Nghị định cũng quy định “*khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh, các sự kiện bất khả kháng do cơ quan có thẩm quyền công bố; tùy theo mức độ và phạm vi thiệt hại, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định không thu học phí trong thời hạn nhất định đối với trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông công lập, học viên tại các cơ sở giáo dục thường xuyên theo quy định*”. Trong năm 2021, tình hình đại dịch COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực sâu rộng đến các lĩnh vực kinh tế, xã hội; đời sống người dân gặp rất nhiều khó khăn. Nhằm chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính cho người dân, UBND tỉnh đề xuất không thu học phí học kỳ I, năm học 2021 - 2022 cho trẻ em, học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục nghề nghiệp hệ chính quy trên địa bàn tỉnh và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất cho chủ trương tại Kết luận số 90-KL/TU ngày 30/9/2021, Thường trực HĐND cho ý kiến tại Công văn số 172/HĐND-TT ngày 01/10/2021.

Vì vậy, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021 – 2022 và năm học 2022 – 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, trong đó có nội dung không thu học phí học kỳ I, năm học 2021-2022 cho trẻ em, học sinh và sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập và giáo dục nghề nghiệp hệ chính quy trên địa bàn tỉnh là cần thiết; đảm bảo triển khai thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Về mức thu học phí năm học 2022 – 2023 tuy tăng 3 đến 4,5 lần so với năm học 2021 – 2022, nhưng đây là mức thu thấp nhất theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP

của Chính phủ. Về mức thu học trực tuyến bằng 70% mức thu học trực tiếp, Ban thống nhất với mức thu này, đảm bảo nguyên tắc “có học mới có thu, không học không thu học phí” và định mức xây dựng mức thu đảm bảo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 99 của Luật Giáo dục năm 2019, đảm bảo mức hoạt động thường xuyên tối thiểu của các cơ sở giáo dục, phù hợp với công sức, tâm huyết dạy trực tuyến của các thầy, cô giáo, chi phí của nhà trường khi tổ chức học trực tuyến và theo hướng có lợi cho người học. Tuy nhiên, Ban đề nghị UBND tỉnh cung cấp thêm thông tin, cơ sở về định mức để xây dựng mức thu này làm căn cứ để đại biểu HĐND tỉnh quyết nghị. Về nội dung không thu học phí học kỳ I năm học 2021 – 2022 thể hiện tính nhân văn, nhằm chia sẻ, giảm bớt khó khăn cho người dân bị tác động bởi dịch bệnh Covid-19, Ban đồng tình, thống nhất cao.

Ban đề nghị bổ sung vào dự thảo Nghị quyết về quy định thời gian, mức thu học phí học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập, giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông trong trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh và lý do bất khả kháng theo quy định tại Điều 12 của Nghị định 81/2021/NĐ-CP và bổ sung quy định mức thu học phí đối với tháng có thời gian dạy học kết hợp giữa hình thức học trực tiếp và hình thức học trực tuyến (học online) để áp dụng thống nhất trong thực tế.

Những ý kiến đóng góp của đại biểu được cơ quan trình dự thảo Nghị quyết tiếp thu, chỉnh sửa. Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội trình kỳ họp thứ Tư, HĐND tỉnh Cà Mau khóa X./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Uỷ ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá X;
- Khách mời kỳ họp thứ Tư;
- LĐVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND, HCTCQT;
- BBT Trang TTĐT;
- Lưu: VT, TM.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Phương Đông